

# Văn Chương Việt Nam Cộng Hòa

Vũ Thế Thành

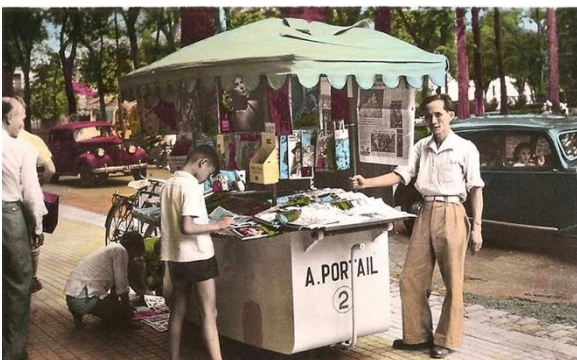


Cô bạn (trẻ) tặng tôi quyển sách của Erich Maria Remarque, bản dịch trước 75 mà em kiếm được ở tiệm sách cũ. Remarque là nhà văn người Đức mà có thời tôi “ngón” hầu như không sót cuốn nào. Ông viết như thì thầm kể chuyện, chẳng lý luận, triết lý gì cao siêu cả, nhưng rất buồn, và rất người. Thời Hitler, Remarque phải sống lưu vong, tác phẩm bị cấm và bị đốt. Bây giờ, cầm sách của ông trên tay, tôi lại nhớ đến thời sau 1975, thời sách bị cấm và bị đốt ở Sài Gòn.

Sách bị tịch thu, chất đống lên xe ba gác chở đi thì tôi chứng kiến, còn có đem đốt hay không thì tôi không thấy. Tôi cũng phải “cúng đường” vài chục cuốn sách (cũng còn giấu được một mớ), trong đó có hai quyển của Remarque: “Chiến hữu” và “Một thời để yêu, một thời để chết”. Có phải thừa tiền đâu mà mua sách làm kiếng. Toàn là tiền “bán cháo phở” ngoài giờ, cân nhắc lắm mới dám mua một quyển, còn không thì thuê sách đọc. Đem chia tay, cạn nguyên xị rượu đế. Sách “đòi truy phản động”, nọc độc văn hóa đế quốc Mỹ mà như tình non, quảng xuống, rồi lại cầm lên mân mê, thì thầm, “*Mai tao sẽ chất đống ngoài cửa để người ta mang tụi mày đi hóa thân thành tro. Duyên đến đây là hết, nhưng nợ còn. Tao sẽ nhớ tụi mày. Nợ thẳng nào nhiều, tao nhớ thẳng đó nhiều...*”

Hơn 40 năm nay đâu có đọc lại Remarque, vậy mà dạo này thỉnh thoảng tôi vẫn nhớ, dù nhớ tên người này xò tên người kia, dù nơi này biến thành nơi nọ, nhưng đại khái tình tiết chưa quên sạch. Vẫn nhớ. Nhớ và ngẫm. Sách khoa học kỹ thuật được phép giữ lại, nhưng cũng có cách ra đi của nó. Một trường hợp tôi biết, ảm đạm hơn là tôi chia tay “đòi truy phản động”. Một giáo sư tu nghiệp ở Mỹ về một ngành kỹ thuật. Ông được xem là hàng đầu trong lãnh vực đó ở miền Nam lúc đó, khi về nước đem theo một số sách chuyên môn, coi như gia sản nghề nghiệp. Vài năm sau 75, ông âm thầm bán sách trang trải cuộc sống. Thăng bạn tôi, một kỹ sư trẻ, gom hết tiền dành dụm, rứt rứt tìm đến nhà vị giáo sư mua quyển sách ao ước và cũng nhân thể ra mắt, trò chuyện với thần tượng. Giáo sư đóng cửa phòng, không tiếp, chỉ cho vợ ra, đưa sách và báo giá. Tên hậu bối trả tiền, cầm sách thờ thần ra về. Giao dịch diễn ra lặng lẽ đến nặng lòng, cứ như thời Đông Châu liệt quốc. Đòi cơm áo sinh tồn, sao mặt chất thế này!

Với dân kỹ thuật thì sách technology và handbook của Mỹ sánh ngang hàng... thê tử. Có những ngày tháng tôi đã cày cục copy bằng tay, vừa viết, vừa dịch nhảm trong đầu một quyển handbook mượn được, nên hiểu được loại sách đó trân quý với dân trong nghề đến cỡ nào. Vật bất ly thân mà phải chia tay thì còn tê tái nào hơn. Đã đành, bán cái mình sở hữu để sinh tồn đâu có gì phải thẹn, nhưng bán sách, bán cái gia sản nghề nghiệp, thì chẳng khác gì bán cả ước mơ, hoài bão... Ông giáo sư biết thẹn, tên hậu bối biết thẹn, biết thần thờ, biết chia sẻ cái thẹn với tiền bối. Trí thức là người biết thẹn. Tôi gọi cả hai là trí thức.



Nhưng không phải “trí thức” nào cũng biết thẹn. Đâu cần phải “diện bích” cả chục năm như ai đó mới ngộ ra một chủ nghĩa sai hay đúng, hiện thực hay mơ mộng. Mẹ tôi, một người đàn bà mù chữ (nghĩa đen), thấy người ta đấu tố nhau trong cải cách ruộng đất, con tố cha, vợ tố chồng... bà hãi, hãi cho đến chết vẫn còn hãi. Với bà, nghèo chịu được, khổ chịu được, đói chịu được, nhưng đảo lộn luân thường đạo lý như thế thì không... Liệu cứu cánh có biện minh cho phương tiện được chăng? Mà cứu cánh gì? Là ám nọ hay quyền lực? Ngay cả về mặt kinh tế, trong thời chiến tranh lạnh người ta cũng đã thấy cái “ưu việt” của làm chủ tập thể và hưởng theo nhu cầu rồi.

Hoài bão hay lựa chọn của con người, nhiều khi khởi đầu bằng cảm xúc hơn là lý trí. Lý trí đến sau đó để hợp lý hoá hậu quả của cảm xúc. Nhưng lý trí cũng giúp con người phản tỉnh để nhận ra mình đã làm đúng hay

sai. Sai lầm là thuộc tính của con người. Trí thức là người biết sai, biết thẹn để sửa sai. Nhưng nhiều người tuyên bố, nếu được làm lại từ đầu, họ vẫn lựa chọn như cũ. Thật đẹp và lãng mạn! Thế ra, phản tỉnh chỉ bộc phát khi hậu quả của cảm xúc bị thiệt thòi thôi sao? Chọn cái xấu, đập cho chết cái ít xấu hơn là đúng, là đẹp? Nhưng chiến tranh, đau thương, mất mát, độc lập (thật sự), đói nghèo, số phận của một dân tộc đâu phải là chuyện lãng mạn.

Một bậc đàn anh đồng môn của tôi, trước 1975 phụ trách vài mục âm nhạc, văn hóa cho đài phát thanh, mà cũng là tay sừng sỏ trong giới xuất bản. Sau 1975, khổ đốn vô cùng, nhưng đoạn tuyệt hẳn với nghề viết lách, làm chân lon ton, chạy vật cho một nhà xuất bản. Vài năm trước, gặp ông giám đốc mới có mắt nhìn người, cất nhắc cho làm biên tập sách. Ông huynh trưởng mắc bệnh “muội đèn” của Cao Bá Quát, thấy đoạn văn hay nhưng phạm húy, tiếc, không nở cất. Ông anh không cất, thì đòi cất ông anh. Ông lại tiếp tục làm chân lon ton. Thân già bốn mươi ký lô, tính luôn giày dép và quần áo, đã bèn bỏ chọn một thái độ sống như thế. Người ta có thể không cho viết, nhưng không thể bắt mình viết theo ý người ta. Ngòi bút có máu, báo chí sách vở còn lưu giữ cả đấy, không chơi bài ba lá với lịch sử được đâu.

Cô bạn tặng tôi quyển sách của E. M. Remarque là dân... “gia công”, một từ lóng để chỉ con cái của những người tập kết ra Bắc hồi năm 54. Bọn trẻ sinh ra ở Bắc và trở về Nam sau 75. Tôi hỏi đùa,

- Thế em là dân Sài Gòn hay người Hà Nội?
- Là dân Sài Gòn chứ! Hà Nội chỉ là nơi cha mẹ “gia công” ra em thôi. Em lớn lên ở Sài Gòn, học Tiểu học ở Sài Gòn, bạn bè Sài Gòn...

Tội nghiệp! Sài Gòn khi em lớn lên đã là thành phố buồn hiu, dè dặt và nhẩn nhục, một thành phố “trầm cảm” với dăm ba người mất trí ngêu ngao hát bên hè phố, hay những người một thời cầm bút, cầm phấn, bây giờ đập xích lô, vá xe đầu đường, bơm mực bút bi...

Đầu thập niên 80, sách cũ loại tự điển hay kỹ thuật được bày bán công khai, nhưng sách “đòi truy phản động” thì phải lén lút. Hồi đó làm nghiên cứu, tôi thường ra... chợ trời sách ở đường Đặng Thị Nhu. Chỉ một sạp duy nhất có quyển “Handbook of Chemical Engineers”, giá bốn chỉ vàng. Khi cần tra cứu là tôi đến đó giả vờ xem sách, ráng nhớ mấy con số, rồi xa xa khỏi sạp là rút sổ tay ghi lại. Đến riết, chủ sạp quen mặt biết ý, chỉ tay,

- Cầm lấy, đọc thoải mái!

Có một cảm thông kỳ lạ giữa người mua, kẻ bán và tên đọc sách “cọc”. Phước đức bày đời là những người buôn bán sách cũ. Họ chứng kiến những khoảnh khắc chia tay não lòng của người bán, và những thèm thùng tri thức của người mua. Chợ sách (cũ) khác chợ đời. Chợ buồn bã, trầm mặc như số phận đời người... Những dấu son chữ ký còn trên sách hẳn đã làm kẻ bán đoạn lòng, người mua nao lòng. Đọc mà lúc nào cũng bồi hồi nghĩ đến chủ nhân trước của sách...

Cô bạn tôi, Sài Gòn có gì để em tự hào về gốc gác? Cha mẹ em là cán bộ trí thức, nên nhà nhiều sách “ngụy” (để tham khảo) hơn là máy móc tiện nghi... Em đọc lén. Khổ thân em! Những gì em đọc khác với những gì em học ở trường. Đó là chưa kể họ hàng em nội ngoại, bên thua, bên thắng (cuộc)... Trong lớp học, em phải viết ra những điều không phải em nghĩ. Nói và làm, đúng và sai, khẩu hiệu và thực tế cứ lộn tung phèo trong đầu. Những thực tế tréo ngoe làm em có đôi chút phá rào, cảm nhận đúng sai. Em tự hỏi, nhưng ai trả lời? Làm việc ở nước ngoài gần hai mươi năm, ngày trở về, em thấy một Sài Gòn hào nhoáng hiện đại nhìn đâu cũng thấy building, cầu vượt... nhô lên từ những bãi nhà tôn, ổ chuột. Có những người giàu nhanh quá, siêu nhanh giữa bầu không khí ô nhiễm (đen lẫn bóng). Hàng rong bị săn đuổi giữa những hàng xe hơi lộng lẫy. Em đứng tần ngần ở quán cà phê đường Huỳnh Tịnh Của, ngắm nghía căn nhà cũ kỹ gần sáu bảy chục năm. Đẹp quá! Chẳng còn là bao những căn nhà xưa như thế này, cũng không còn những con phố yên tĩnh. Mọi thứ ồn ào và tương phản đến lạ lẫm. Em thờ dài, Sài Gòn bây giờ như bức tranh lập thể siêu thực. Sài Gòn không còn là Sài Gòn của em nữa. Sài Gòn muộn màng của em cũng không còn, thì Sài Gòn một thời của tôi ở đâu?

Có lần em buột miệng,

- May mà cha em mất rồi, chứ nếu còn sống...

Em không phải là người duy nhất nói với tôi điều đó. Vài bạn bè tôi, cha mẹ họ thuộc hàng “công thần”, trong những lúc trà dư tửu hậu cũng nói thế. Độc lập là khát khao của cả dân tộc, chứ đâu phải của riêng ai. Độc lập bị tham vọng quyền lực đánh lộn nên mới ra nông nổi thế này. Người bạn (già) của tôi ở Hà Nội nói:

- Các anh bị đau một, chúng tôi bị đau những hai lần.



Tôi là độc giả thầm lặng của facebook “CLB cuộc chiến chống ung thư”, nơi những con người tuyệt vọng chia sẻ với nhau từng mẩu hy vọng. Trong đó có một status thế này:

*“Cha tôi đã không qua khỏi, còn một ít thuốc giảm đau, bạn nào cần, tôi xin tặng lại.”*  
 Đọc mà nhòe cả mắt...

Quyển sách cô bạn tặng, “Tình yêu bên bờ vực thẳm”, bản dịch của Huỳnh Phan Anh, chỉ lật vài trang đầu, tôi đã nhận ra một Remarque quen thuộc: ...Hãy để tôi đi, nàng thì thầm. Ravic

không nói gì, siết chặt tay nàng hơn nữa. Ravic có cảm tưởng nàng không trông thấy chàng, và xuyên qua chàng, dường như nàng đang nhìn vào cõi xa xăm nào đó, trong đêm tối trống vắng.

Con người trong tác phẩm của Remarque thường là những số phận bị săn đuổi, với những ước mơ, tính toán thật giản dị và tử tế. Tử tế với những người bạn tình cờ biết nhau một đêm, tử tế cả với chính kẻ thù của mình. Con người bị săn đuổi, nên lúc nào cũng vội vã, họ cảm nhận được giá trị của chia sẻ, của khoảng khắc tồn tại và yêu thương. Một thời triết lý vụn đã qua, mọi thứ đã lụi tàn trong ngọn lửa “đòi truy và phản động”. Hồi trước đốt sách, nhưng liêm sĩ còn kháng cự ít nhiều. Bây giờ liêm sĩ bị thiêu rụi bởi thực dụng, bởi đạo đức giả, bởi diêm dúa của đồng tiền và quyền lực. Con người bị cầm tù bởi “hiệu ứng” Stockholm mất rồi! Trong “Một thời để yêu, một thời để chết”, tôi nhớ lẩm bẫm câu (đại ý):

*“Không cần phải cứu vãn những giấc mơ, mà phải cứu vãn niềm tin. Niềm tin còn, thì giấc mơ tự nó sẽ phục hồi.”*

Bốn mươi sáu năm rồi đấy! Cuộc đời có khi tràn ngập những tuyệt vọng, nhưng đúng là niềm tin cần được cứu vãn. Tôi cần niềm tin. Đất nước này cần niềm tin. Niềm tin sự thật sẽ không bị vùi lấp. Niềm tin cái xấu sẽ bị đào thải: Nước nâng thuyền, nước cũng có thể lật thuyền.

Vũ Thế Thành  
 Đà Lạt vào Thu 2021